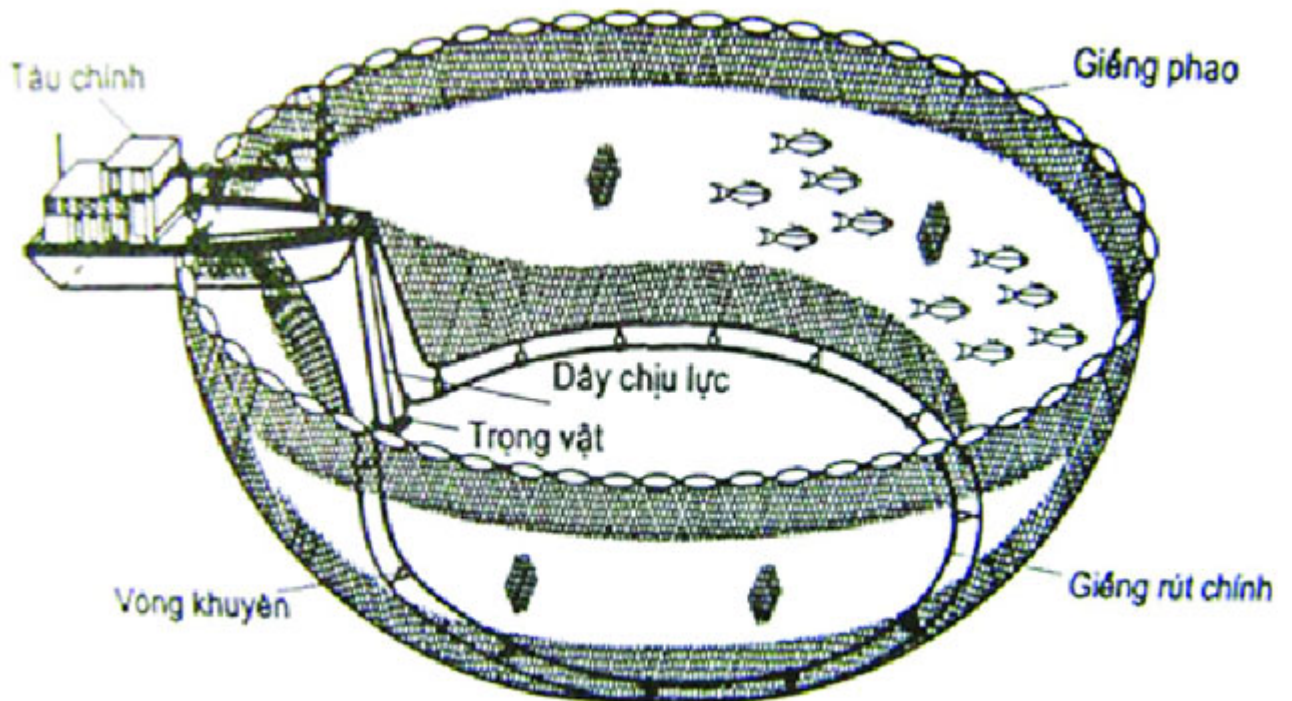


Kỹ thuật khai thác bằng lưới vây

Lưới vây là một trong những ngư cụ khai thác chính của ngư dân nước ta, chuyên khai thác tôm, cá theo đàn số lượng lớn. Lưới được đánh bắt theo nguyên lý, thả lưới theo vòng tròn trên mặt nước đến độ sâu nhất định, lọc nước bắt cá.

Cấu tạo vầng lưới

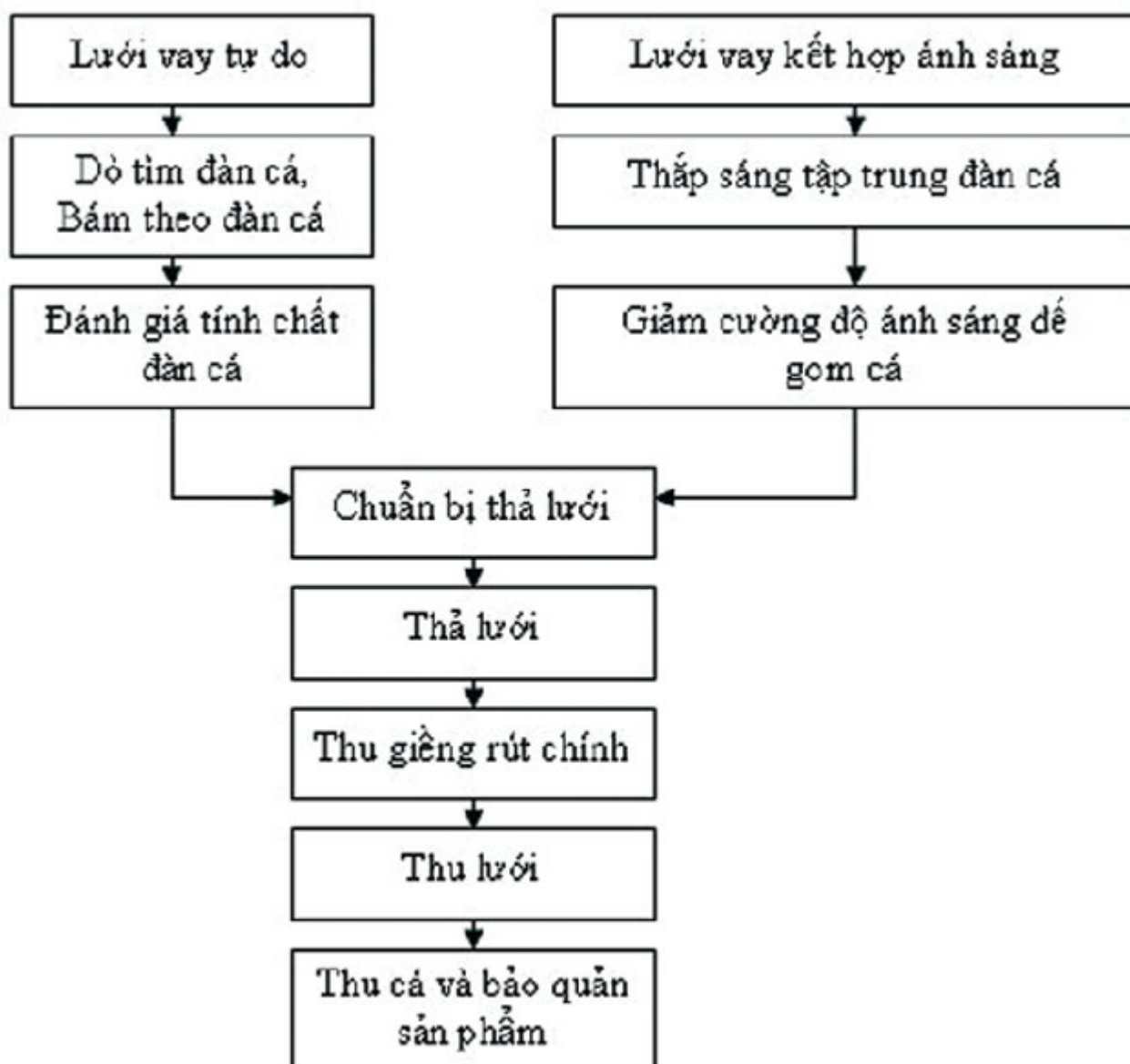
Có nhiều loại lưới vây phụ thuộc vào loại cá, vị trí khai thác, cấu tạo và cơ giới kéo lưới. Cấu tạo của lưới bao gồm cánh lưới, thân lưới, tùng lưới và các loại phụ trợ như dây cáp rút chính và các giềng rút biên đầu cánh. Cánh lưới có tác dụng bao vây, lùa cá vào thân và tùng lưới, nó thường chiếm 3/5 chiều dài vầng lưới. Thân lưới có nhiệm vụ chắn và lùa cá vào tùng lưới, chiều dài chiếm 1/5 - 2/5 chiều dài vầng lưới. Tùng lưới là phần giữ và bắt cá, có kích thước mắt lưới nhỏ nhất, chiều dài tùng lưới thường chiếm 1/5 vầng lưới. Dây cáp rút chính rất quan trọng, dùng cuộn rút giúp thu gom các giềng chài lại với nhau thành một mối, nhằm không cho cá thoát xuống phía dưới vầng lưới.



Hình 30. Hình dạng lưới vây

Kỹ thuật khai thác

Kỹ thuật khai thác lưới vây, bao gồm 5 bước: Chuẩn bị, thăm dò, thả (bủa) lưới, thu lưới và thu tôm, cá.



Sơ đồ quy trình khai thác lưới vây

Chuẩn bị

Ngoài việc chuẩn bị xăng, dầu, lương thực, thực phẩm, cần kiểm tra tình trạng hoạt động của máy tời cuộn rút, máy dò cá và các ngư lưới cụ để sửa chữa khi bị hỏng hóc và lưới bị rách, mục.

Thăm dò cá

Đây là khâu quan trọng nhất quyết định đến năng suất mẻ lưới, bao gồm hai phương pháp là thăm dò trực tiếp và gián tiếp. Tùy theo kinh nghiệm và phương tiện thăm dò hiện có mà sử dụng một hoặc kết hợp cả hai phương pháp.

Thăm dò trực tiếp: Tuy đơn giản nhưng phụ thuộc nhiều vào kinh nghiệm quan sát của người thăm dò. Nó được dựa trên màu sắc nước biển, các gợn sóng lẫn tẩn bất thường trên mặt nước, mật độ và cường độ bắt mồi của chim hải âu và sự phát sáng của nước biển về ban đêm...

Thăm dò gián tiếp: Sử dụng các thiết bị thăm dò cá như máy dò ngang Sonar và các loại máy định vị dò cá tự động đo sâu và ra đa thám thủy để phát hiện ra đàn cá tập trung gần bề mặt hoặc ở tầng sâu.

Thả lưới

Khi thăm dò nếu phát hiện ra đàn cá mật độ cao thì cho tàu tiến lại gần. Tùy từng loài mà giữ khoảng cách tiếp cận phù hợp, tránh làm cá hoảng sợ mà lặn xuống sâu hoặc trốn đi nơi khác. Trước khi thả lưới, cần phán đoán nhanh các thông số về đàn cá (tốc độ di chuyển, bán kính hoạt động, hướng di chuyển và tình hình sóng, gió...); Sau đó, chọn vị trí và hướng thả lưới sao cho tiện lợi và chắn trước đàn cá một khoảng cách nhất định. Nên thả lưới nhanh (sau 5 - 10 phút), cần thả trước phao tiêu hoặc đèn (nếu trời tối), sau đó lần lượt thả cánh lưới, thân và từng lưới. Khi thả kín vòng vây lưới thì di chuyển tàu sao cho mạn tàu thu lưới luôn nằm phía cuối gió, tránh tình trạng tàu bị gió đẩy cản lên lưới, gây khó khăn khi thu lưới. Khi bủa lưới, người thuyền trưởng phải có kinh nghiệm phán đoán đàn cá để tránh những trường hợp đáng tiếc xảy ra như khi vòng vây đã khép kín mà vẫn còn thừa lưới trên tàu hoặc vòng vây chưa khép kín nhưng lưới đã hết. Trường hợp thừa lưới trên tàu thì thả toàn bộ phần lưới còn lại xuống nước và thu lưới bình thường. Trường hợp lưới hết mà chưa kín vòng vây thì thả thêm dây đầu cánh đến khi nào khép kín vòng vây, sau đó thu dây nhanh tránh cá thoát ra công lưới.

Thu lưới

Quá trình thu lưới phân ra thành hai giai đoạn:

Thu cấp rút chính (cuộn rút): Khởi động máy tời cuộn rút, nhặt hai đầu cấp rút quấn vào tang tời cuộn rút, chú ý giữ tốc độ cuộn rút vừa phải. Quá trình cuộn rút, các vòng khayên chính và các đoạn giềng chì cũng tự động được dòn lại và di chuyển dần về mạn tàu, khi các vòng khayên về sát đến mạn tàu thì không cuộn rút nữa. Sau đó, dùng cần câu nhấc toàn bộ giềng chì, vòng khayên lên tàu, kết thúc quá trình cuộn rút.

Thu lưới: Đây là công đoạn mất nhiều thời gian và nặng nhọc, nhất là lúc sóng to, gió lớn, giai đoạn này cần nhiều người phối hợp để thu lưới nhanh lên tàu. Trước hết, thu cánh lưới rồi thân lưới, vừa thu vừa xếp lưới. Khi thu xong lưới phần thân ta để lại phần từng chứa cá nằm dưới nước. Giai đoạn này cá có thể phá lưới ra ngoài hoặc nếu cá nhiều

chúng sẽ đề lên lưới làm giềng phao chìm xuống, cá sẽ thoát ra ngoài. Do vậy, nên đề phần tùng tương đối rộng và tìm cách nâng giềng phao lên khỏi mặt nước.

Thu cá

ùng vợt xúc (50 kg/lượt xúc) hoặc dùng bơm hút nếu cá nhiều và nhỏ. Khi thu cá xong, tiếp tục thu và xếp phần tùng lưới còn lại, chuẩn bị cho mẻ đánh bắt tiếp, rửa cá, phân loại và ướp cá vào hầm đá lạnh. Thời gian đánh bắt một mẻ lưới vây 45 - 60 phút, sau đó có thể tiếp tục thăm dò, chuẩn bị cho mẻ đánh bắt mới, nếu lượng cá nhiều thì quay thuyền về bến để bán.

Nguồn: Thủy sản Việt Nam